

DẠY HỌC ĐỌC HIỂU TRUYỆN TRUYỀN KÌ “DÉ CHỌI” TỪ GÓC NHÌN HÀNH ĐỘNG ĐỌC CỦA WOLFGANG ISER

Nguyễn Phước Bảo Khôi, Khoa Ngữ văn
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
Email: khoipb@hcmue.edu.vn.

Tóm tắt: Bài viết tiếp cận dạy học đọc hiểu văn bản văn học từ góc nhìn hành động đọc trong lý thuyết tiếp nhận của Wolfgang Iser, nhân mạnh cơ chế dự phóng - hồi cố như trục vận hành trung tâm của quá trình kiến tạo nghĩa. Trên cơ sở làm rõ bản chất thời gian của việc đọc và khái niệm cấu hình nghĩa tạm thời, bài viết phân tích tiềm năng của truyện truyền kì *Dé chọi* (Bồ Tùng Linh) trong việc tổ chức các nhịp đọc cho phép học sinh dự đoán, điều chỉnh và đọc lại để hình thành cách hiểu sâu hơn. Từ đó, bài viết đề xuất một số nguyên tắc và gợi ý tổ chức hoạt động đọc hiểu nhằm giúp học sinh ý thức rõ hành trình kiến tạo nghĩa, góp phần đổi mới dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực đọc hiểu.

Từ khóa: hành động đọc, dự phóng - hồi cố, cấu hình nghĩa tạm thời, đọc hiểu văn bản văn học, Wolfgang Iser.
Nhận bài: 07/01/2026; Biên tập: 08/01/2026; Phản biện: 12/01/2026; Duyệt đăng: 19/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong dạy học đọc hiểu (DHHĐ) văn bản văn học (VBVH) ở trường phổ thông, hoạt động đọc thường vẫn được tổ chức theo hướng tuyến tính và kết quả hóa: học sinh (HS) đọc văn bản (VB), trả lời câu hỏi nội dung và tiếp nhận một cách hiểu được xác lập sẵn. Cách tổ chức này khiến việc đọc dễ bị giản lược thành tìm kiếm thông tin hoặc xác nhận ý nghĩa, trong khi tiến trình tư duy của người đọc trong quá trình tiếp xúc với VB chưa được chú ý đầy đủ.

Trong khi đó, các nghiên cứu về tiếp nhận văn học cho thấy đọc văn học là một quá trình kiến tạo nghĩa diễn ra theo thời gian. Người đọc luôn dự đoán, hình thành giả thuyết và điều chỉnh cách hiểu khi đọc tiếp VB. Nếu giờ học không tạo điều kiện cho HS trải nghiệm rõ ràng quá trình này, các em dễ hình thành thói quen tìm “đáp án đúng” hơn là chủ động kiến tạo nghĩa.

Từ góc nhìn đó, lý thuyết “hành động đọc” của Wolfgang Iser, đặc biệt là cơ chế dự đoán - hồi cố, gợi mở một hướng tiếp cận phù hợp để tổ chức DHHĐ theo quá trình. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để chuyển hóa cơ chế này thành các hoạt động đọc cụ thể, khả thi trong lớp học phổ thông.

Bài viết tập trung làm rõ cơ chế dự đoán - hồi cố như một nguyên lí kiến tạo nghĩa trong hành động đọc, đồng thời gợi ý cách tổ chức DHHĐ truyện truyền kì *Dé chọi* theo hướng giúp HS ý thức và trải nghiệm tiến trình đọc - hiểu - đọc lại trong giờ học, phù hợp với định hướng DHHĐ của Chương trình Ngữ văn (CTNV) 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận: Hành động đọc trong lý thuyết tiếp nhận của Wolfgang Iser

2.1.1. Đọc VBVH như một tiến trình kiến tạo nghĩa mang tính thời gian

Trong lý thuyết tiếp nhận của Wolfgang Iser, đọc văn học không được hiểu như việc tiếp nhận tuyến tính một chuỗi thông tin từ đầu đến cuối VB, mà là một tiến trình kiến tạo nghĩa diễn ra theo thời gian. Người đọc luôn đặt cái đang đọc trong mối quan hệ với cái đã đọc và cái sắp đọc, nhờ đó hình thành một mạch hiểu tạm thời để tiếp tục hành trình đọc. Ý nghĩa vì thế không xuất hiện ngay lập tức như một kết luận có sẵn, mà dần được hình thành, điều chỉnh và tái cấu trúc trong suốt quá trình đọc.

Tính thời gian của hành động đọc khiến người đọc không thể “chốt nghĩa” sớm. Mỗi bước đọc mới đều kéo theo sự tái định vị những gì đã hiểu trước đó, buộc người đọc phải thường xuyên xem xét lại các giả định ban đầu. VB càng có cấu trúc phức tạp, nhiều chuyển điểm nhìn hoặc chứa các chi tiết bất ngờ, thì quá trình kiến tạo nghĩa càng mang tính vận động rõ rệt. Theo Iser, chính đặc điểm này làm cho việc đọc văn học trở thành một hoạt động nhận thức - thẩm mỹ chủ động, khác căn bản với việc tiếp nhận thông tin thuần túy.

2.1.2. Cơ chế dự đoán - hồi cố (anticipation-retrospection) trong tiến trình đọc

Theo Wolfgang Iser, tiến trình đọc được chi phối bởi nhịp vận động dự đoán - hồi cố. Trong khi đọc, người đọc chủ động hình thành các dự đoán dựa trên chi tiết đã xuất hiện, giọng điệu trần thuật và kinh nghiệm cá nhân, qua đó tạm thời thiết lập một cấu hình nghĩa để duy trì mạch hiểu. Tuy nhiên, văn bản văn học hiếm khi xác nhận hoàn toàn các dự đoán ấy. Khi thông tin mới xuất hiện, người đọc buộc phải quay lại xem xét, điều chỉnh hoặc tái sắp xếp những gì đã đọc. Hồi cố vì vậy không chỉ là nhớ lại, mà là quá trình tái đánh giá và tái cấu trúc ý nghĩa dưới ánh sáng dữ liệu mới.

Do vận động theo nhịp dự đoán - hồi cố, ý nghĩa văn bản không tích lũy tuyến tính mà liên tục được điều chỉnh. Mỗi cách hiểu chỉ mang tính tạm thời và

có thể bị thay thế khi tiến trình đọc tiếp diễn. Chính điều này tạo nên đặc trưng của đọc văn học: vừa tiến về phía trước, vừa sẵn sàng quay lại để hiểu khác đi.

Trong quá trình đó, người đọc liên tục hình thành các cấu hình nghĩa tạm thời (Gestalt) nhằm duy trì tính mạch lạc. Các cấu hình này được tổ chức từ mối quan hệ giữa thông tin hiện tại và phần đã đọc, phản ánh sự tương tác giữa retention (ký ức) và protention (kỳ vọng). Khi điểm nhìn hoặc phối cảnh thay đổi, cấu hình cũ có thể tan rã và được tái thiết. Chuỗi cấu hình ấy tạo nên “văn bản ảo” - cấu trúc nghĩa đang hình thành trong ý thức người đọc. Vì vậy, đọc không phải tái hiện nghĩa có sẵn mà là quá trình liên tục kiến tạo và điều chỉnh ý nghĩa văn bản.

2.2. VB “Đế chọi” như một trường hợp tiêu biểu cho tiến trình dự phóng - hồi cố và cấu hình nghĩa tạm thời

2.2.1. Vị trí và đặc điểm của VB trong sách giáo khoa Ngữ văn

Đế chọi (trích Liêu trai chí dị của Bồ Tùng Linh) xuất hiện trong cả ba bộ sách giáo khoa Ngữ văn 9, được xếp trong nhóm VB truyện truyền kì, một thể loại có đặc trưng nổi bật là sự đan xen giữa hiện thực đời sống và yếu tố kì ảo. Về mặt tự sự, truyện thường vận hành bằng những chi tiết bất ngờ, những bước ngoặt muộn và các yếu tố gây lệch kì vọng ban đầu của người đọc. Chính đặc điểm này khiến truyện truyền kì nói chung và Đế chọi nói riêng, khó có thể được đọc theo lối tuyến tính “đọc đến đâu chốt nghĩa đến đó”.

Xét trong định hướng của CTNV 2018, VB này phù hợp với yêu cầu DHĐH theo quá trình, nhấn mạnh việc theo dõi sự vận động của cái hiểu hơn là rút ra một thông điệp cố định. Đế chọi cho phép tổ chức hoạt động đọc không dừng lại ở việc xác định “ý nghĩa” hay “bài học”, mà hướng HS vào việc quan sát cách nghĩa được hình thành, bị thách thức và được điều chỉnh trong tiến trình đọc. Vì vậy, giá trị của VB ở đây trước hết là giá trị sự phạm, với tư cách một chất liệu thuận lợi để làm lộ rõ cơ chế kiến tạo nghĩa trong hành động đọc.

2.2.2. Những đặc điểm của VB thuận lợi cho cơ chế dự phóng - hồi cố và hình thành cấu hình nghĩa tạm thời

Trước hết, Đế chọi có cấu trúc tự sự chứa nhiều điểm “lệch kì vọng”. Ở những chặng đọc đầu, người đọc dễ dự đoán theo quán tính quen thuộc của truyện dân gian và truyền kì: sự xuất hiện của con đé lạ gắn với hi vọng cứu nạn, mở ra khả năng giải quyết tai họa cho gia đình nhân vật. Dự đoán này đủ hợp lí để người đọc tiếp tục đọc và tạm thời ổn định mạch hiểu. Tuy nhiên, VB không dừng lại ở việc xác nhận kì vọng ấy mà liên tục tạo ra những chi tiết buộc người đọc phải đọc lại và nghĩ lại, khiến dự đoán ban đầu trở nên không còn vững chắc.

Thứ hai, truyện chứa những chi tiết mang tính

“đảo nghĩa” xuất hiện muộn trong tiến trình tự sự. Các chi tiết này không chỉ bổ sung thông tin mới mà còn làm thay đổi cách hiểu về toàn bộ những gì đã đọc trước đó. Khi những dữ kiện ấy xuất hiện, người đọc buộc phải hồi cố: xem lại vai trò của con đé, đánh giá lại ý nghĩa của cái gọi là “vận may” và tái cấu trúc mối quan hệ giữa các sự kiện. Đây chính là điều kiện thuận lợi để cơ chế dự phóng - hồi cố vận hành rõ rệt, đúng như mô tả của Iser về tiến trình đọc văn học.

Cuối cùng, Đế chọi cho phép hình thành nhiều cấu hình nghĩa tạm thời nối tiếp nhau. Mỗi chặng đọc đều cho phép một cách hiểu “tạm ổn”, đủ để người đọc tiếp tục đi tiếp, nhưng không có cấu hình nào giữ được hiệu lực đến cuối VB. Ý nghĩa vì thế luôn ở trạng thái tạm thời, liên tục được điều chỉnh và thay thế. Đặc điểm này đặc biệt phù hợp với việc dạy đọc văn học như một hành động kiến tạo nghĩa, giúp HS nhận ra rằng không có cách hiểu nào là “đúng ngay từ đầu” và việc đọc luôn gắn với khả năng sai - sửa - đọc lại.

2.2.3. Ý nghĩa sự phạm của việc lựa chọn VB

Đối với HS, VB Đế chọi tạo điều kiện để các em quan sát trực tiếp sự thay đổi trong cách hiểu của chính mình qua từng chặng đọc. HS không chỉ trả lời câu hỏi “VB nói gì”, mà còn có cơ hội nhận diện mình đã từng nghĩ gì, vì sao phải nghĩ lại và điều gì trong VB buộc mình điều chỉnh cách hiểu. Qua đó, các em dần hình thành ý thức rằng đọc văn học là một quá trình vận động của tư duy, chứ không phải hành vi tìm kiếm đáp án cố định.

Đối với giáo viên (GV), Đế chọi là VB thuận lợi để thiết kế các điểm dừng đọc, tổ chức hoạt động dự đoán, so sánh và hồi cố mà không cần áp lực phải “chốt thông điệp” quá sớm. VB cũng giúp GV dễ dàng chuyển trọng tâm đánh giá từ kết quả cuối cùng sang quá trình tư duy của HS, phù hợp với định hướng phát triển năng lực đọc hiểu trong CTNV 2018. Chính ở điểm này, Đế chọi cho thấy tiềm năng như một trường hợp điển hình để hiện thực hóa quan điểm đọc văn học như hành động kiến tạo nghĩa trong lớp học.

2.3. Tổ chức DHĐH Đế chọi theo cơ chế dự phóng - hồi cố và cấu hình nghĩa tạm thời

Từ góc nhìn “hành động đọc” của Wolfgang Iser, DHĐH VB VH không nhằm dẫn dắt HS đi đến một cách hiểu được xác lập sẵn, mà tạo điều kiện để các em trải nghiệm trực tiếp quá trình kiến tạo nghĩa thông qua những nhịp vận động của dự phóng, đứt gãy và hồi cố. Với cấu trúc tự sự giàu yếu tố bất ngờ, nhiều điểm đảo nghĩa và khả năng hình thành các cấu hình nghĩa tạm thời khác nhau, Đế chọi cho phép GV tổ chức giờ đọc hiểu theo các pha tiếp nhận gắn với tiến trình đọc tự nhiên của người đọc. Việc tổ chức dạy học dưới đây không nhằm cung cấp một quy trình cứng nhắc mà gợi ý cách thiết kế nhịp đọc để HS ý thức được sự vận động

của cái hiểu trong chính quá trình đọc VB. Cần lưu ý rằng các giai đoạn đọc sau không trùng khít với cách phân chia cơ bản “trước - trong - sau khi đọc”. Dự phóng và hồi cố không diễn ra ở những thời điểm tách biệt mà đan xen trong suốt tiến trình đọc. Tuy nhiên, về mặt tổ chức lớp học, GV có thể linh hoạt phân bố các pha này vào các thời điểm trước, trong và sau khi đọc nhằm thuận lợi cho việc tiến hành giờ học.

2.3.1. Giai đoạn 1: Khởi phát dự phóng - hình thành cấu hình nghĩa ban đầu

Ở pha đọc đầu tiên, GV tổ chức cho HS đọc phần mở đầu của VB, tập trung vào bối cảnh xã hội và hoàn cảnh éo le của nhân vật Thành. Mục tiêu của pha này không phải là phân tích nội dung hay xác định chủ đề, mà là kích hoạt dự phóng, giúp HS hình thành những giả thuyết ban đầu về hướng phát triển của câu chuyện.

GV đóng vai trò thiết kế tình huống đọc bằng cách đặt những câu hỏi mở như: Theo em, câu chuyện có thể sẽ diễn biến theo hướng nào? Nhân vật Thành còn con đường nào để thoát khỏi tai họa? HS được khuyến khích đưa ra dự đoán dựa trên trải nghiệm đọc quen thuộc của mình, đặc biệt là quán tính tiếp nhận truyện truyền kì, nơi yếu tố kì ảo thường xuất hiện như một lực lượng cứu nạn.

Ở pha này, GV không đánh giá đúng - sai, không điều chỉnh sớm hướng đọc, mà ghi nhận các dự đoán như những “giả thuyết đọc”. Về phía HS, các em bắt đầu thiết lập cấu hình nghĩa tạm thời đầu tiên: câu chuyện được hiểu như một truyện kể về nỗi khốn cùng và hi vọng thoát nạn nhờ một yếu tố kì ảo sắp xuất hiện.

2.3.2. Giai đoạn 2: Củng cố dự phóng - ổn định cấu hình nghĩa tạm thời

Khi HS đọc tiếp đến các chi tiết liên quan đến bà đồng, bức vẽ và con dê lạ, GV tổ chức cho các em đối chiếu diễn biến mới với dự đoán ban đầu. Ở giai đoạn này, nhiều dự đoán của HS được xác nhận: con dê xuất hiện đúng như một “điềm lành”, mang dáng dấp của vật kì ảo cứu nạn.

Hoạt động đọc của HS ở pha này là diễn đạt rõ cấu hình nghĩa đang chi phối cách hiểu của mình, chẳng hạn: Lúc này em đang hiểu câu chuyện theo hướng nào? Vì sao em tin rằng con dê sẽ giúp gia đình Thành thoát nạn? GV giúp HS nhận ra rằng cách hiểu hiện tại tuy có vẻ hợp lí, nhưng chỉ mang tính tạm thời, đủ để người đọc tiếp tục đọc chứ chưa phải là nghĩa cuối cùng của VB.

Vai trò của GV ở pha này là kiểm chế việc “chốt nghĩa”, tránh vội vàng định hướng thông điệp, đồng thời tạo điều kiện để HS ý thức rằng trong đọc văn học, một cách hiểu “đang đúng” vẫn có thể bị thay đổi khi tiến trình đọc tiếp tục.

2.3.3. Giai đoạn 3: Đứt gãy dự phóng - kích hoạt hồi cố

Biến cố xảy ra khi con dê chết, đưa trẻ phục sinh

là điểm làm đứt gãy mạnh mẽ cấu hình nghĩa đã hình thành trước đó. GV cần chủ động tạo “điểm dừng đọc” để HS có thời gian nhận diện sự sụp đổ của những dự đoán ban đầu. Hoạt động trọng tâm của HS ở pha này là hồi cố: các em được yêu cầu quay lại những chi tiết trước đó để xem xét lại cách hiểu của mình. Những câu hỏi như: Chi tiết này buộc em phải nghĩ lại điều gì? Điều em tin là “vận may” trước đó còn giữ nguyên ý nghĩa không? giúp HS nhận ra rằng hồi cố không đơn thuần là nhớ lại, mà là tái đánh giá và tái cấu trúc mạch nghĩa.

GV đóng vai trò dẫn dắt HS nhìn thấy sự thay đổi trong chính tư duy đọc của mình, từ đó hiểu rằng VB không “lật mặt” người đọc, mà buộc người đọc phải đọc lại và hiểu lại. Đây là pha then chốt giúp HS trải nghiệm rõ ràng bản chất kiến tạo nghĩa của hành động đọc.

2.3.4. Giai đoạn 4: Tái cấu trúc nghĩa toàn văn - hình thành cách hiểu tương đối ổn định

Khi đọc đến đoạn cuối, nơi con dê mới xuất hiện, chiến thắng và được đưa vào cung, GV tổ chức cho HS đọc lại toàn bộ VB trong một phối cảnh rộng hơn. HS được hướng dẫn nhìn lại chuỗi các cấu hình nghĩa tạm thời đã hình thành và bị thay thế trong quá trình đọc.

Hoạt động của HS ở pha này là tổng hợp và tự ý thức: các em so sánh cách hiểu ban đầu với cách hiểu hiện tại, chỉ ra những điểm đã thay đổi và lí giải nguyên nhân của sự thay đổi ấy. Từ đó, HS hình thành một cách hiểu bao quát hơn: Dê chọi không đơn thuần là câu chuyện về vận may, mà phơi bày bản chất phi nhân của một trật tự quyền lực, nơi “vận may” chỉ xuất hiện khi con người bị ép đến mức biến dạng và phải trả giá đau đớn.

GV nhấn mạnh rằng cách hiểu này không phải là “đáp án duy nhất”, mà là kết quả của một tiến trình đọc có ý thức, được hình thành qua dự phóng, đứt gãy và hồi cố.

2.3.5. Định hướng đánh giá trong việc tổ chức dạy học theo hành động đọc

Trong DHDH theo góc nhìn hành động đọc của Wolfgang Iser, đánh giá không nhằm xác định HS đã nắm được một “ý nghĩa đúng” của VB hay chưa, mà hướng tới việc nhận diện và theo dõi tiến trình tư duy đọc của các em trong suốt quá trình tiếp xúc với văn bản. Trọng tâm đánh giá vì vậy cần chuyển từ kết quả diễn giải cuối cùng sang cách HS hình thành, điều chỉnh và tái cấu trúc cách hiểu thông qua các nhíp dự phóng và hồi cố.

Trên cơ sở đó, GV có thể tổ chức đánh giá theo ba phương diện chính.

Thứ nhất, đánh giá khả năng dự đoán có căn cứ của HS trong quá trình đọc. HS được khuyến khích đưa ra các giả thuyết đọc dựa trên chi tiết VB, bối cảnh tự sự hoặc kinh nghiệm đọc quen thuộc. Các dự đoán này không được xem là đúng hay sai tuyệt đối, mà được xem xét ở mức độ hợp lí và có cơ sở.

Việc HS dám nêu dự đoán, kể cả khi dự đoán đó bị VB bác bỏ sau này, cho thấy các em đã tham gia tích cực vào hành động đọc thay vì tiếp nhận thụ động.

Thứ hai, đánh giá khả năng nhận diện sự thay đổi trong cách hiểu khi tiến trình đọc tiếp tục. GV cần chú ý đến những biểu hiện cho thấy HS nhận ra dự đoán ban đầu không còn phù hợp, biết chỉ ra các chi tiết mới xuất hiện làm lệch hoặc đảo chiều cách hiểu trước đó. Ở phương diện này, đánh giá tập trung vào năng lực tự quan sát và tự phản tư của người học đối với chính hành trình đọc của mình, chứ không chỉ vào nội dung các em diễn đạt.

Thứ ba, đánh giá khả năng hồi cố và tái cấu trúc nghĩa dựa trên VB. HS cần được tạo điều kiện để quay lại các chi tiết đã đọc, so sánh cách hiểu trước và sau, đồng thời lí giải sự thay đổi ấy bằng các dữ kiện cụ thể trong VB. Khả năng nối kết giữa phần đã đọc và phần mới đọc, giữa cấu hình nghĩa tạm thời ban đầu và cách hiểu ở giai đoạn sau, là chỉ báo quan trọng cho năng lực đọc hiểu theo tiến trình.

Về hình thức, GV có thể triển khai đánh giá thông qua các sản phẩm và hoạt động như: phiếu dự đoán theo chặng đọc, nhật kí đọc ngắn, thảo luận hồi cố theo nhóm, hoặc yêu cầu HS viết đoạn phản tư so sánh cách hiểu ở các thời điểm khác nhau của quá trình đọc. Những hình thức này giúp làm lộ rõ tiến trình tư duy đọc, đồng thời giảm áp lực “chốt đáp án” trong giờ học. Với định hướng đánh giá như vậy, đọc văn học được nhìn nhận như một quá trình tư duy mở, trong đó việc sai - sửa - đọc lại là những bước đi cần thiết và có giá trị.

3. Kết luận

Từ góc nhìn lý thuyết “hành động đọc” của Wolfgang Iser, bài viết đã làm rõ cơ chế dự phóng - hồi cố như một nguyên lí trung tâm chi phối tiến trình kiến tạo nghĩa trong việc đọc văn học. Đọc không phải là quá trình tiếp nhận tuyến tính hay tái hiện một ý nghĩa có sẵn, mà là hành trình người đọc liên tục dự đoán, điều chỉnh và tái cấu trúc cách hiểu trong sự vận động theo thời gian của VB.

Trên cơ sở đó, bài viết phân tích truyện truyền kì *Dế chọi* như một trường hợp tiêu biểu cho khả năng hình thành các cấu hình nghĩa tạm thời, qua đó cho thấy tiềm năng của VB trong việc tổ chức các nhịp đọc cho phép HS trải nghiệm rõ ràng sự thay đổi của cái hiểu. Việc lựa chọn và khai thác VB này không nhằm “rút ra ý nghĩa đúng”, mà nhằm tạo điều kiện để HS ý thức được chính hành trình đọc của mình.

Từ phân tích lí luận và đặc điểm VB, bài viết đề xuất cách tổ chức DHDH theo các pha đọc cụ thể, gắn với hoạt động dự đoán, đọc tiếp và hồi cố. Cách tiếp cận này giúp GV chuyển trọng tâm giờ học từ việc giảng giải nội dung sang việc thiết kế tình huống đọc, đồng thời tạo cơ sở để đánh giá quá trình tư duy đọc của HS thay vì chỉ đánh giá kết

quả cuối cùng.

Hướng tiếp cận này mở ra khả năng đổi mới thực chất giờ đọc VB VH, theo đó HS được đặt vào vị thế chủ thể kiến tạo nghĩa, GV đóng vai trò tổ chức và dẫn dắt hành trình đọc, qua đó góp phần hình thành ở HS thói quen đọc có suy nghĩ, biết đặt giả thuyết, kiểm chứng và điều chỉnh cách hiểu thay vì thụ động tiếp nhận những cách giải thích được áp đặt sẵn. Do vậy, có thể khẳng định việc vận dụng cơ chế dự phóng - hồi cố trong DHDH không chỉ phù hợp với đặc trưng của đọc văn học mà còn đáp ứng định hướng phát triển năng lực đọc hiểu của CTNV 2018 ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [2]. Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên) (2023). *Ngữ văn 9 (Tập 1, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)*. Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [3]. Đỗ Ngọc Thống (Tổng chủ biên) (2018). *Dạy học phát triển năng lực môn Ngữ văn trung học cơ sở*. Nxb. Đại học Sư phạm.
- [4]. Huỳnh Vân (2023). *Mỹ học tiếp nhận: Nghiên cứu và dịch thuật*. Nxb. Văn học.
- [5]. Iser, W. (1978). *The Implied Reader: Patterns of Communication in Prose Fiction from Bunyan to Beckett*. Johns Hopkins University Press.
- [6]. Iser, W. (1980). *The Act of Reading: A Theory of Aesthetic Response*. Johns Hopkins University Press.

Teaching reading comprehension of the legendary tales "Cricket Fighting" from the perspective of the act of reading by Wolfgang Iser

Nguyen Phuoc Bao Khoi

Faculty of Literature, Ho Chi Minh City University of Education

Email: khoiinp@hcmue.edu.vn.

Abstract: This article approaches the teaching of reading comprehension of literary texts from the perspective of the act of reading in Wolfgang Iser's reception theory, emphasizing the projection-retrospection mechanism as the central operating axis of the meaning construction process. Based on clarifying the temporal nature of reading and the concept of temporary semantic configuration, this article analyzes the potential of the legendary tale "Cricket Fighting" (by Bo Tung Linh) in organizing reading rhythms that allow students to predict, adjust, and reread to form a deeper understanding. From there, this article proposes some principles and suggestions for organizing reading comprehension activities to help students clearly understand the process of meaning construction, contributing to the innovation of Literature teaching towards developing reading comprehension capacity.

Keywords: Act of reading; anticipation-retrospection; temporary meaning configuration; literary reading instruction; Wolfgang Iser.